

Số: 3212/KLTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2018

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác mỏ cát trắng  
Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh  
Thừa Thiên Huế của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa**

Thực hiện Quyết định số 761/QĐ-ĐCKS ngày 06/8/2018 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản tại tỉnh Thừa Thiên Huế, trong các ngày 29/8, 06/9 và 17/9, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác mỏ cát trắng tại khu vực Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 561/GP-BTNMT ngày 17/3/2015 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-TTr ngày 10/10/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra và hồ sơ kèm theo; ý kiến giải trình của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa tại Biên bản thanh tra;

Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

### I. Khái quát chung

1. Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa có địa chỉ tại số 248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 4200541959, đăng ký lần đầu ngày 15/7/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 015/12/2009.

2. Ngày 17/3/2015, Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 561/GP-BTNMT cho phép Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa khai thác cát thủy tinh bằng phương pháp lộ thiên đến cốt cao +2,5 m tại Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế với các nội dung chủ yếu sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 87,7 ha;
- Trữ lượng được phép khai thác: 1.800.000 tấn cát thủy tinh;
- Công suất khai thác: 60.000 tấn đá cát thủy tinh/năm;

- Thời hạn khai thác: 30 năm kể từ ngày cấp Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 06 tháng.

## **II. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **1. Về lĩnh vực khoáng sản**

#### *1.1. Tại khu vực khai thác:*

- Đã thực hiện cắm mốc điểm khép góc ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản; lập Biên bản xác nhận việc cắm mốc ranh giới mỏ;

- Tại thời điểm thanh tra, các vị trí đã khai thác nằm trong diện tích được cấp phép. Nhìn chung, các thông số của hệ thống khai thác tương đối phù hợp với Thiết kế mỏ;

- Chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác và camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan;

- Đã thực hiện việc cắm các biển báo hiệu, bảng chỉ dẫn an toàn, niêm yết nội quy an toàn tại các vị trí cần thiết ở khu vực mỏ.

#### *1.2. Thực hiện các quy định khác:*

- Sản lượng khai thác trong thời kỳ thanh tra: Năm 2016: 51.671,93 tấn; năm 2017: 27.395,23 tấn; 7 tháng đầu năm 2018: 16.305,07 tấn;

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho UBND các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện;

- Đã lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

- Đã bồi nhiệm Giám đốc điều hành mỏ có tiêu chuẩn phù hợp theo quy định tại Điều 62 Luật khoáng sản;

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra theo quy định;

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác; báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng trong thời kỳ thanh tra và nộp cho cơ quan quản lý nhà nước theo quy định;

- Đã lập một số hồ sơ, sổ sách để xác định sản lượng khai thác trong thời kỳ thanh tra như bảng nghiệm thu khối lượng, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản khai thác.

### **2. Về lĩnh vực khác có liên quan**

- Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi

môi trường của dự án khai thác mỏ cát thủy tinh Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt;

- Đã ký Hợp đồng thuê đất khai thác khoáng sản với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- Đã thực hiện việc quan trắc, giám sát môi trường định kỳ trong thời kỳ thanh tra theo quy định;
- Đã thực hiện nghĩa vụ tài chính khác trong thời kỳ thanh tra: thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản, tiền thuê đất.

### **III. Kết luận**

#### **1. Những ưu điểm chính**

1.1. Thực hiện đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

1.2. Tài khai trường, các thông số của hệ thống khai thác tương đối phù hợp với Thiết kế mỏ.

1.3. Thực hiện các quy định khác như: lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước; bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ theo quy định; lập báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản và nộp cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

1.4. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong thời kỳ thanh tra như: thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuê đất.

1.5. Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ trong thời kỳ thanh tra với tần suất theo quy định.

#### **2. Những tồn tại, vi phạm**

2.1. Đã thực hiện cắm mốc ranh giới mỏ ngoài thực địa nhưng quy cách mốc chưa bảo đảm tiêu chuẩn mốc địa giới hành chính cấp xã theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ do việc cắm mốc thực hiện trước khi Nghị định có hiệu lực.

2.2. Chưa lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác và camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại Điều 42 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

2.3. Chưa thực hiện lập sổ sách, biểu mẫu để theo dõi, xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (các mẫu số 01, mẫu số 03, mẫu số 04, mẫu số 05 và mẫu số 06).

2.4. Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng các năm trong thời kỳ thanh tra còn thiếu một số thông tin; chưa đo đạc và cập nhật thường xuyên thông tin trên bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản (tối thiểu 06 tháng/lần) theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **IV. Yêu cầu, kiến nghị**

##### **1. Yêu cầu Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa**

1.1. Thực hiện cắm mốc ranh giới mỏ ngoài thực địa bảo đảm quy cách mốc theo tiêu chuẩn mốc địa giới hành chính cấp xã theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

1.2. Thực hiện quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.3. Thực hiện lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác và camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại Điều 42 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

1.4. Thực hiện lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được cấp phép khai thác đầy đủ thông tin, số liệu và cập nhật thường xuyên thông tin trên bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản (tối thiểu 06 tháng/lần) theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

##### **2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế**

2.1. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế, các cơ quan chức năng của tỉnh theo dõi, đôn đốc, giám sát việc khắc phục những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khai thác mỏ cát trắng tại khu vực Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa.

2.2. Xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với những tồn tại, vi phạm của Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa trong hoạt động khai thác mỏ cát trắng tại khu vực Trầm Bàu Bàng, xã Phong Chương - Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, Công ty cổ phần Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:*

- Công ty CP Khoáng sản và Đầu tư Khánh Hòa (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên | (để báo cáo);
- Tổng Cục trưởng Đỗ Cảnh Dương
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (để chỉ đạo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục KSHDKS miền Bắc (để tổng hợp);
- Lưu: VP, KSMT (S,15).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lại Hồng Thanh

